TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 66/2023/QĐST-HNGĐ	*Tiền Giang, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Lưu Thị Thu Thủy**.

Thư ký phiên họp: Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Bà **Mai Thị Đào Quyên**- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 58/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số 58/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

1. Bà **Đinh Thùy H**, sinh ngày 14/9/1962; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số XX, ấp M, xã MP, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

2. Ông **Tăng M**, sinh ngày 20/12/1966; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Hoa Kỳ.

- *Người đại diện theo ủy quyền nhận thay văn bản tố tụng cho bà H và ông Tăng M*: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Số xx, Phường M, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 02/10/2023, bà Đinh Thùy H và ông Tăng M thống nhất trình bày:

Ông, bà chung sống vợ chồng vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu chung sống bình thường, đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên cả hai không còn liên lạc với nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, vì vậy ông, bà thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về hôn nhân: Bà Đinh Thùy H và ông Tăng M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa bà H và ông Tăng M. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà H và ông Tăng M trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Tòa án không xem xét. Về lệ phí sơ thẩm: mỗi đương sự phải chịu 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng giải quyết việc dân sự nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Tăng M có quốc tịch Hoa Kỳ và bà Đinh Thùy H có đăng ký thường trú tại số nhà 119/2A, ấp M, xã MP, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang theo điểm h khoản 2 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bà H và ông Tăng M có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà H và ông Tăng M theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung yêu cầu của bà Đinh Thùy H và ông Tăng M:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bà Đinh Thùy H và ông Tăng M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 169 ngày 24/5/2010, nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Bà H và ông Tăng M thống nhất trình bày: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cả hai không còn thường xuyên liên lạc với nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Vì vậy, nên cả hai thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn của cả hai là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp pháp luật nên được Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự công nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông Tăng M thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[3]. Về lệ phí: Bà H và ông Tăng M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm theo quy định.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; Điều 37; Điều 39, khoản 2 Điều 207; Điều 361; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 396; khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Thùy H và ông Tăng M.

2/- Về lệ phí sơ thẩm: Bà Đinh Thùy H và ông Tăng M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí theo các biên lai thu tạm ứng số 0008990 và 0008989 ngày 25/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong lệ phí.

3/- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- UBND tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lưu Thị Thu Thủy